TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AYUN PA
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 15-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Huy và ông Nguyễn Đức Thại

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hợi, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Ngọc Ánh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992 tại thị xã A, tỉnh B; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường H, thị xã A, tỉnh G; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Á và bà Phạm Thị P; có vợ là Nguyễn Thị Hồng T và 02 con; con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện An N, tỉnh B xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 03/9/2013 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Tấn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Tấn P, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Thôn L, xã Phước T, huyện Tuy P, tỉnh Bình Đ. Có mặt.

2. Ông Lê Duy N, sinh năm 1973.
Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường S, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3. Anh Đoàn Nguyên H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà 15 đường C, tổ dân phố 5, phường Đ, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/3/2021, Nguyễn Văn Q và Võ Tấn T (là lái xe và phụ xe khách T) xảy ra mâu thuẫn trong việc tranh giành khách tại khu vực ngã ba cây xoài (thuộc phường C, thị xã A). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Q dừng xe tại khu vực bến xe cũ thuộc tổ 3, phường H, thị xã A để trả khách. Lúc này, T say rượu và bực tức nên mang theo một con dao đến tìm Q để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến chỗ Q đỗ xe, T mở cửa bên tài rồi chĩa dao về phía Q trúng vào cánh tay trái của Q làm rách da. Thấy T say rượu, Q dùng tay phải cầm sống dao còn tay trái cầm cổ tay đang cầm dao của T và nói "vụ gì vậy anh" rồi bước xuống xe hỏi Thành "sao anh đánh em". T loạng choạng chửi Q về việc giành khách. Khi cả hai đang giằng co với nhau có anh Phạm Tấn P (Sinh năm 1992, trú tại T, B) và anh Lê Duy N (Sinh năm 1973, trú tại tổ 2, phường S, thị xã A) đến can ngăn rồi kéo cả hai tách ra. Lúc này Quang lấy được dao từ T, T quay lưng bỏ đi, Q vung dao lên chém về phía T trúng vào gót chân phải gây thương tích. Sau đó, Q đi sơ cứu vết thương may 02 mũi tại Trung tâm y tế thị xã, còn T đi điều trị tại Bệnh viện Quân y 211 đến ngày 23/3/2021 ra viện. Sau khi xảy ra sự việc bà Nguyễn Thị Đào (mẹ của T) đã làm đơn trình báo đến Công an thị xã A, tỉnh G.

Tại Kết luận giám định pháp y số 71/21/TgT ngày 13/4/2021 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Võ Tấn T là **17%** (Mười bảy phần trăm).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) dao bằng kim loại dài 44,6cm, cán bằng nhựa hình trụ tròn màu trắng, dài 13,2cm, đường kính 04cm; lưỡi dao bằng kim loại gỉ sét, dài 31,4cm, bản rộng nhất 5,5cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao nhọn. Trên lưỡi dao, cán dao có dính chất màu nâu đỏ (nghi máu).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q đã chủ động bồi thường cho Võ Tấn T số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại Võ Tấn T về tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 44,6cm, cán bằng nhựa hình trụ tròn màu trắng, dài 13,2cm, đường kính 04cm; lưỡi dao bằng kim loại gỉ sét, dài 31,4cm, bản rộng nhất 5,5cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao nhọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quý, được pháp luật bảo vệ. Việc xâm hại đến sức khỏe người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo và bị hại có mâu thuẫn với nhau từ trước nhưng bị cáo không có ý định gây thương tích cho bị hại. Vào khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày 13/3/2021, bị hại T gặp lại bị cáo Q tại khu vực bến xe cũ thị xã A (thuộc phường H) trong tình trạng đã uống rượu và cầm dao hù dọa, dằn mặt bị cáo khi bị cáo còn ngồi trên xe ô tô. Bị hại T đã dùng hung khí đe dọa và làm rách da tay bị cáo. Bản thân bị cáo biết bị hại đã uống rượu nên cũng đã bình tĩnh xử lý và được mọi người can ngăn chấm dứt việc giằng co ngay lúc đó. Trong lúc mọi người can ngăn, bị cáo còn lấy được con dao từ tay bị hại. Tuy nhiên, bị cáo vẫn cảm thấy bực tức về hành vi của bị hại nên khi bị hại đã quay lưng bỏ đi, bị cáo đã dùng dao chém vào chân phải của bị hại gây thương tích, tổn hại **17%** sức khỏe. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã xâm hại đến sức khỏe và tinh thần của bị hại, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật hình sự thì tính chất, mức độ của tội phạm và hung khí bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho bị hại đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo với tội danh và điều, khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:* Bị cáo có nhân thân không tốt. Năm 2011, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân

huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích nhưng vẫn thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên sau khi vụ việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Thành số tiền 20.000.000 đồng để chi phí cho việc điều trị thương tích, khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Mặt khác, trong vụ án này bị cáo đã phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra. Với các nội dung nói trên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và làm tốt công tác phòng ngừa chung tại địa phương.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 50.000. 000 đồng cho các khoản: Tiền thuốc, tiền viện phí, tiền xe đi lại điều trị và giám định, tiền công lao động của người chăm sóc, tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian bị hại phải điều trị và nghỉ không làm việc được. Hiện tại bị hại đã nhận được 20.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp phần còn lại là 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 30.000.000 đồng nên HĐXX công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng chưa được xử lý là 01 (một) dao bằng kim loại dài 44,6cm, cán bằng nhựa hình trụ tròn màu trắng, dài 13,2cm, đường kính 4cm; lưỡi dao bằng kim loại gỉ sét, dài 31,4cm, bản rộng nhất 5,5cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao nhọn. Xét thấy đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hiện không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi xâm hại sức khỏe của bị hại T với bị cáo Q, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thị xã A xử phạt hành chính theo quy định nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **02** *(Hai)* năm **03** *(Ba)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn Q với bị hại Võ Tấn T về phần bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại. Bị cáo Nguyễn Văn Q tiếp tục bồi thường cho bị hại Võ Tấn T số tiền 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại dài 44,6cm, cán bằng nhựa hình trụ tròn màu trắng, dài 13,2cm, đường kính 4cm; lưỡi dao bằng kim loại gỉ sét, dài 31,4cm, bản rộng nhất 5,5cm, dày nhất 0,5cm, có cạnh sắc, mũi dao nhọn.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/82021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ayun Pa và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa)

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21, Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2021 đối với người có mặt tại phiên tòa; thời hạn 15 ngày kể từ ngày

trích lục bản án được tống đạt hợp lệ đối với người vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ.THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Toàn